

Số: **56** /2018/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày **18** tháng **12** năm **2018**

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về một số mức chi cụ thể và việc lập dự toán, sử dụng, quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai 2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 6488/TTr-STC ngày 05 tháng 11 năm 2018 ban hành Quy định về việc sử dụng kinh phí tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về một số mức chi cụ thể và việc lập dự toán, sử dụng, quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2018 và thay thế Quyết định số 28/2013/QĐ-UBND ngày 23/4/2013 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về việc sử dụng kinh phí tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND



các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KT, ĐT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Hùng

QUY ĐỊNH

Về một số mức chi cụ thể và việc lập, sử dụng, quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

(Ban hành kèm theo Quyết định số 56 /2018/QĐ-UBND ngày 18/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về một số mức chi cụ thể và việc lập, sử dụng, quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các tổ chức được giao thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; các đối tượng khác có liên quan đến việc lập, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Nguồn và mức trích kinh phí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư

Thực hiện theo Điều 3, Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

Điều 4. Nội dung chi và mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất

1. Nội dung chi: Thực hiện theo Điều 4, Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

2. Mức chi

a. Mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện theo Khoản 3, Khoản 4, Điều 5, Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ Tài chính.



b. Quy định một số mức chi cụ thể như sau:

- Chi cho các Sở, ban, ngành, đoàn thể trong công tác tuyên truyền, vận động thực hiện nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng, kiểm kê đất đai, tài sản, hợp xét tái định cư, cưỡng chế mức không quá 100.000 đồng/người/ngày.

- Chi gửi thông báo, giấy mời, lập biên bản bàn giao giấy mời, thông báo đến từng hộ dân mức không quá 20.000 đồng/hộ. Mức chi này áp dụng cho cán bộ xã, phường, thị trấn, khu phố, ấp, tổ dân phố, không áp dụng cho cán bộ, nhân viên của Hội đồng Bồi thường và Trung tâm phát triển Quỹ đất.

- Chi hỗ trợ cho cán bộ kiêm nhiệm thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư mức không quá 01 lần lương cơ bản/tháng.

- Chi hỗ trợ cho cán bộ lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư mức không quá 2.000.000 đồng/tháng.

- Chi cho công tác vận động, thuyết phục khi có khiếu nại liên quan đến việc thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

+ Cấp xã (phường, thị trấn): 70.000 đồng/vụ.

+ Cấp huyện (thị xã, thành phố): 100.000 đồng/vụ.

- Chi hoạt động cho các cơ quan, đơn vị với mức trích trên kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trừ đi kinh phí được trích của cơ quan thẩm định như sau:

+ Chi cho UBND xã, phường, thị trấn có đất bị thu hồi với tỷ lệ không quá 10%.

+ Phòng Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Đăng ký đất đai và cơ quan xác nhận về nhà cửa, vật kiến trúc với tỷ lệ không quá 2%.

Đối với nội dung và mức chi quy định tại Tiết 3, Tiết 4 Điểm b Khoản 2 Điều này khi thực hiện không được chi trùng lặp.

Điều 5. Lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư

1. Việc lập dự toán và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện theo niên độ ngân sách.

Tổ chức được giao thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho nhiều dự án, tiểu dự án trên địa bàn thì được điều hòa kinh phí bồi thường của các dự án, tiểu dự án để sử dụng cho việc tổ chức thực hiện bồi thường hỗ trợ và tái định cư.

Hàng năm tổ chức được giao thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư lập dự toán và báo cáo quyết toán gửi cơ quan tài chính cùng cấp thẩm định để trình Ủy ban nhân dân cùng cấp phê duyệt.

2. Cuối năm, tổ chức được giao thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư rà soát lại phương án bồi thường của từng dự án, tiểu dự án, xác định khối

lượng đã thực hiện được trong năm, khối lượng công việc chưa thực hiện, còn phải thực hiện trong năm sau để tính vào khoản thu trong năm và tỷ lệ kinh phí chuyển tiếp sang năm sau để tiếp tục thực hiện công việc bồi thường theo quy định.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm về lập, sử dụng, quyết toán kinh phí

1. Căn cứ vào dự toán được duyệt và thực tế yêu cầu nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư phải triển khai, tổ chức được giao thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư sử dụng và quyết toán kinh phí theo đúng Quy định này.

2. Khi chi tiêu, tổ chức được giao thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư phải lập đầy đủ chứng từ theo quy định.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa, các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa có ý kiến gửi về Sở Tài chính tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Hùng

ĐỒNG NAI